

Thái Nguyên, ngày 16 tháng 6 năm 2017

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc Quy định xét miễn và công nhận điểm học phần  
trong chương trình đào tạo liên thông từ Trung cấp, Cao đẳng lên Đại học

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

Căn cứ vào Nghị định số 31/CP ngày 4 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 136/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDDT ngày 15 tháng 8 năm 2007 về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ được sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 57/2012/TT-BGDDT ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BGDDT ngày 05 tháng 8 năm 2015, hợp nhất Thông tư số 55/2012/TT-BGDDT ngày 25 tháng 12 năm 2012 và Thông tư số 08/2015/TT-BGDDT ngày 21 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về việc quy định đào tạo liên thông trình độ Cao đẳng, Đại học;

Căn cứ Quy định Đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ Ban hành kèm theo Quyết định số 872/QĐ-ĐHKT&QTKD-ĐT ngày 20 tháng 8 năm 2014 và Quyết định điều chỉnh nội dung trong quy định về đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Quyết định 172/QĐ-ĐHKT&QTKD-ĐT ngày 04 tháng 3 năm 2016 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc xét miễn và công nhận điểm học phần trong chương trình đào tạo liên thông từ Trung cấp, Cao đẳng lên Đại học (có Quy định kèm).

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các đơn vị đào tạo có trách nhiệm tổ chức xét miễn và công nhận điểm học phần trong chương trình đào tạo bậc Đại học theo quy định.

**Điều 3.** Các ông/bà Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Khảo thí và ĐBCLGD, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

- Nơi nhận:  
- BGH (B/C);  
- Như điều 3 (TH);  
- Lưu VT, ĐT.

### HIỆU TRƯỞNG



TS. Trần Quang Huy

## QUY ĐỊNH

Về việc xét miễn và công nhận điểm học phần  
trong chương trình đào tạo liên thông từ Trung cấp, Cao đẳng lên Đại học  
Ban hành kèm theo Quyết định số 05/QĐ-DHK&QTKD-DT ngày 06 tháng 6 năm 2017 của  
Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh

### Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định việc xét và công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức được miễn trừ trong chương trình đào tạo liên thông từ Trung cấp, Cao đẳng lên Đại học (sau đây gọi là *xét miễn và công nhận điểm học phần*).
- Quy định này áp dụng đối với sinh viên liên thông Trung cấp, Cao đẳng lên Đại học tại Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh.

### Điều 2. Thành phần, chức năng nhiệm vụ

#### a. Thành phần:

Thành viên Hội đồng có trong Quyết định do Hiệu trưởng ban hành về việc thành lập Hội đồng Đào tạo liên thông theo Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BGDDT ngày 05 tháng 8 năm 2015 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định đào tạo liên thông trình độ cao đẳng, đại học.

#### b. Nhiệm vụ:

Hội đồng Đào tạo liên thông Trường có nhiệm vụ xem xét, đánh giá và công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức được miễn trừ cho mỗi sinh viên theo đề nghị của Khoa chuyên môn.

#### 2. Khoa Chuyên môn (*quản lý ngành Đào tạo*)

##### a. Thành phần:

Trưởng Khoa thành lập Hội đồng đào tạo liên thông của Khoa, gồm ít nhất 3 thành viên là: Lãnh đạo Khoa là ủy viên của Hội đồng Đào tạo liên thông Trường, Trưởng hoặc Phó trưởng bộ môn phụ trách ngành đào tạo và Trợ lý giáo vụ Khoa (*ngoài ra có thể bổ sung thêm thành viên là giảng viên có kinh nghiệm về ngành đào tạo*).

TR  
JHC  
AQ  
KIN  
H

b. *Nhiệm vụ:*

Hội đồng đào tạo liên thông Khoa chịu trách nhiệm xem xét và đề nghị công nhận giá trị chuyên đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức được miễn trừ cho mỗi sinh viên. Hội đồng đào tạo liên thông Khoa lập biên bản xét miễn và công nhận điểm học phần, trình Trưởng Khoa phê duyệt danh sách các học phần được xét miễn, gửi cho Hội đồng Đào tạo liên thông Trường thông qua Phòng Đào tạo.

Sau khi có kết luận của Hội đồng Đào tạo liên thông Trường phải gửi Biên bản, bảng tổng hợp các học phần được công nhận của từng sinh viên về phòng Đào tạo. Trong trường hợp có thay đổi, bổ sung học phần được xét miễn phải lập biên bản kèm theo bảng công nhận mới sau khi đã thay đổi, bổ sung về phòng Đào tạo.

3. Phòng Đào tạo

a. *Thành phần:*

Bao gồm Trưởng phòng Đào tạo (*là Ủy viên Hội đồng Đào tạo liên thông Trường*), Phó trưởng phòng phụ trách quản lý đào tạo liên thông (*là Ủy viên thường trực Hội đồng Đào tạo liên thông Trường*), Chuyên viên được phân công nhiệm vụ.

b. *Nhiệm vụ:*

Kiểm tra, đối chiếu kết quả xét miễn và công nhận điểm học phần theo kết quả xét miễn và công nhận điểm học phần của Hội đồng đào tạo Khoa, trình Hội đồng đào tạo liên thông Trường. Sau khi được phê duyệt của Hội đồng Đào tạo liên thông Trường, các văn bản bao gồm Biên bản và kết quả xét miễn và công nhận điểm học phần được lưu hồ sơ tại Phòng Đào tạo và Khoa quản lý đào tạo.

Kiểm tra văn bằng được sử dụng để xét miễn học phần, nếu phát hiện có sai sót thì phản hồi để Hội đồng Đào tạo liên thông Khoa xét duyệt lại. Kết quả phê duyệt lại được đơn vị đào tạo gửi cho sinh viên có liên quan để điều chỉnh kế hoạch học tập.

4. Các đơn vị chức năng liên quan

Tùy vào chức năng chuyên môn cụ thể, Trường các đơn vị trực tiếp phân công nhiệm vụ cho Chuyên viên thuộc đơn vị.

a. Phòng Khảo thí và DBCLGD chịu trách nhiệm nhập điểm các học phần được công nhận của sinh viên lên phần mềm quản lý điểm (IU)

b. Các đơn vị chịu trách nhiệm quản lý học phần có trong chương trình đào tạo có trách nhiệm tư vấn về việc xét miễn và công nhận điểm học phần nếu nhận được yêu cầu.

5. Trách nhiệm của Sinh viên

a. Sau khi nhận được kết quả xét miễn và công nhận điểm, sinh viên cần kiểm tra đối chiếu các học phần được công nhận, điểm số chi tiết từng học phần được cập nhật trên hệ thống IU sinh

viên. Nếu có ý kiến phản hồi phải làm đơn gửi phòng Đào tạo và Khoa chuyên môn quản lý đề nghị xem xét lại.

b. Sinh viên căn cứ kết quả xét miễn và công nhận điểm học phần được phê duyệt, thông qua tư vấn của cô vấn học tập, lập kế hoạch học tập toàn khóa và đăng ký học các học phần cần phải tích lũy cho các học kỳ.

### **Điều 3. Nguyên tắc và hướng dẫn xét miễn và công nhận điểm học phần**

1. Đối với các CTDT Trung cấp, Cao đẳng có khối lượng học phần là Tín chỉ

a. Chỉ xem xét và công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức được miễn trừ cho các học phần trong chương trình đào tạo (CTĐT) sẽ học mà trong CTĐT Trung cấp, Cao đẳng của người học đã tích lũy được có nội dung và khối lượng tương đương hoặc lớn hơn.

Các học phần ở bậc Trung cấp, Cao đẳng có cùng tên gọi (hoặc tương tự) và có số tín chỉ nhỏ hơn so với học phần ở bậc Đại học thì đưa ra trước Hội đồng đào tạo liên thông Nhà trường xem xét và quyết định.

b. Nếu có một học phần/môn học (*hoặc nhiều học phần/môn học*) được xét miễn từ hai học phần trở lên đã học (*bao gồm cả môn học có học phần lý thuyết và học phần thực hành*) thì điểm của học phần được xét miễn là điểm trung bình các học phần đã học. Nếu có hai học phần được xét miễn từ một học phần đã học thì điểm của các học phần được miễn là điểm của học phần đã học.

c. Báo cáo thực tập tốt nghiệp, chuyên đề tốt nghiệp hoặc các học phần tương đương với thực tập tốt nghiệp của chương trình Trung cấp, Cao đẳng chỉ được xét miễn cho Đề án môn học (hoặc thực tập môn học) trong chương trình đào tạo Đại học tại Nhà trường.

d. Kết quả điểm xét miễn được ghi nhận trong bảng kết quả học tập toàn khóa của sinh viên, kết quả điểm xét miễn học phần được sử dụng để tính điểm trung bình chung tích lũy.

2. Đối với các CTĐT Trung cấp, Cao đẳng có khối lượng học phần là Đơn vị học trình hoặc chỉ ghi số tiết học

a. Đối với các CTDT Trung cấp, Cao đẳng có khối lượng học phần là Đơn vị học trình hoặc chỉ ghi số tiết học thì thực hiện quy đổi sang tín chỉ. Sau khi quy đổi sang tín chỉ, nguyên tắc xét miễn và công nhận điểm thực hiện như *Mục 1* tại điều này.

b. Quy đổi số đơn vị học trình (ĐVHT) hoặc số tiết của các học phần trong chương trình đào tạo từ bậc Trung cấp, Cao đẳng sang số tín chỉ trong chương trình đào tạo bậc Đại học của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh theo nguyên tắc sau:

- + ) Đối với học phần có khối lượng là 02 ĐVHT *hoặc* 30 tiết tương đương với 01 tín chỉ
- + ) Đối với học phần có khối lượng là 03 ĐVHT *hoặc* 45 tiết tương đương với 02 tín chỉ
- + ) Đối với học phần có khối lượng là 04 ĐVHT *hoặc* 60 tiết tương đương với 03 tín chỉ
- + ) Đối với học phần có khối lượng là 05 ĐVHT *hoặc* 75 tiết tương đương với 04 tín chỉ

3. Cách quy đổi điểm thang điểm 10, thang điểm chữ và thang điểm 4 được thực hiện theo bảng sau đây (học phần chỉ được xem là tích lũy khi đạt từ điểm D trở lên):

| Điểm số theo<br>thang điểm 10 | Điểm chữ | Điểm số theo<br>thang điểm 4 |
|-------------------------------|----------|------------------------------|
| 8,5 – 10                      | A        | 4                            |
| 7,0 – 8,4                     | B        | 3                            |
| 5,5 – 6,9                     | C        | 2                            |
| 4,0 – 5,4                     | D        | 1                            |

#### Điều 4. Tổ chức thực hiện

- Trưởng các đơn vị có trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Quy định này. Hướng dẫn, giải đáp thắc mắc của sinh viên và viên chức các vấn đề có liên quan; giải trình khi có yêu cầu của Ban Giám hiệu.
- Các đơn vị có liên quan báo cáo Ban Giám hiệu những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện./. 

HIỆU TRƯỞNG



TS. Trần Quang Huy

